

Số: /QĐ-UBND

Hón Quản, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất 30 lô đất ở khu NV-2, NV-3 thuộc khu dân cư tại ấp 2, xã Đông Nơ, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về thu tiền sử dụng đất;*

*Căn cứ Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của*

Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh ban hành quy định Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2023;

Căn cứ Quyết định 21/2022/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh ban hành quy định về đấu giá quyền sử dụng đất khi nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1090/QĐ-UBND ngày 03/7/2023 của UBND tỉnh về việc uỷ quyền xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND huyện Hớn Quản về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng các công trình công cộng và khu dân cư tại ấp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 05/10/2020 của UBND huyện Hớn Quản về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng các công trình công cộng và khu dân cư tại ấp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 835/TTr-PTNMT ngày 07/11/2023 và Tờ trình số 23/TTr-TTPTQĐ ngày 24/10/2023 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Phương án đấu giá quyền sử dụng đất 30 lô đất ở khu NV-2, NV-3 thuộc khu dân cư tại ấp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước với các nội dung sau:

**1.** Thống nhất tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đối với 30 lô đất ở khu NV-2, NV-3 thuộc khu dân cư tại ấp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, Tỉnh Bình Phước.

**2. Tổng diện tích: 7.394,20m<sup>2</sup> (Bảy ngàn ba trăm chín mươi bốn phẩy hai mươi mét vuông).**

*(Có Phương án và Bảng tổng hợp 30 lô đất đấu giá kèm theo).*

**Điều 2.** Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Hớn Quản, các phòng, ban chuyên môn và UBND xã Đồng Nơ căn cứ Phương án này tổ chức thực hiện các bước tiếp theo để đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng Phòng Kinh tế & Hạ tầng, Trưởng Phòng Tư pháp, Chánh Thanh tra huyện, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện, Chi cục Trưởng Chi cục Thuế khu vực Bình Long - Hớn Quản, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện, Chủ tịch UBND xã Đồng Nơ và Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký. /.

**Nơi nhận:**

- TT Huyện uỷ;
- CT, PCT. UBND huyện;
- Như Điều 3;
- LĐVP, CV (KT) Nghĩa;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

*Nguyễn Vũ Tiến*

**Nguyễn Vũ Tiến**

**PHƯƠNG ÁN**

**Đấu giá quyền sử dụng đất 30 lô đất ở khu NV-2, NV-3 thuộc khu dân cư tại ấp 2,  
xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, Tỉnh Bình Phước.**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2023 của UBND huyện)*

**I. Các căn cứ pháp lý:**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/ 2013;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/ 2016;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường-Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/06/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh ban hành quy định Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2023;

Căn cứ Quyết định 21/2022/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất khi nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1090/QĐ-UBND ngày 03/7/2023 của UBND tỉnh về việc uỷ quyền xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND huyện Hớn Quản về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng các công trình công cộng và khu dân cư tại ấp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 05/10/2020 của UBND huyện Hớn Quản về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng các công trình công cộng và khu dân cư tại ấp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

## **II. Nội dung Phương án:**

### **1. Danh mục loại đất, vị trí, diện tích và hạ tầng kỹ thuật:**

a) Danh mục: Đấu giá quyền sử dụng đất 30 lô đất ở khu NV-2, NV-3 thuộc Khu

dân cư tại ấp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

b) Vị trí: 30 lô đất ở khu NV-2, NV-3 thuộc Khu dân cư tại ấp 2, xã Đồng Nơ tiếp giáp các đường NV-2, NV-3.

c) Diện tích và số lô:

- Số lô: 30 lô.

- Diện tích đất phân lô dân cư: Từ 204,70m<sup>2</sup>/lô đến 295,50m<sup>2</sup>/lô.

- Tổng diện tích: **7.394,20m<sup>2</sup>** (*Bảy ngàn ba trăm chín mươi bốn phẩy hai mươi mét vuông*).

*(Có danh sách 30 lô đất kèm theo)*

d) Loại đất: Đất ở nông thôn (ONT).

đ) Hạ tầng kỹ thuật:

- Điện chiếu sáng và sinh hoạt: Đấu nối với đường dây hạ thế đường NV-2, NV-3.

- Hệ thống thoát nước mặt: Trong khu vực được bố trí hệ thống thoát nước dọc theo đường NV-2, NV-3.

- Hệ thống thoát nước thải: Chủ yếu sử dụng hầm tự thấm.

- Hệ thống cấp nước: Xây dựng giếng khoan, giếng đào.

- Xử lý rác thải: Chủ yếu rác thải sinh hoạt tổ chức thu gom trong ngày và dùng phương tiện vận chuyển về bãi rác chung của huyện.

## **2. Mục đích, hình thức giao đất và thời hạn sử dụng của các thửa đất khi đấu giá quyền sử dụng đất:**

a) Mục đích: Nhà Nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

b) Hình thức: Đấu giá quyền sử dụng đất.

c) Thời hạn sử dụng: Đất ở, sử dụng lâu dài.

## **3. Dự kiến thời gian tổ chức thực hiện đấu giá các thửa đất:**

a) Thời gian dự kiến thực hiện cuộc đấu giá: Trong năm 2023.

b) Trước khi tiến hành bán đấu giá 15 (mười lăm) ngày, tổ chức bán đấu giá tài sản thông báo công khai lô, cụm lô đất đấu giá ít nhất 02 (hai) lần, mỗi lần cách nhau 02 (hai) ngày làm việc trên Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước, Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện Hớn Quản; đồng thời được niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của tổ chức đấu giá tài sản, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Hớn Quản, UBND xã Đồng Nơ kể từ ngày ra thông báo bán đấu giá đến khi kết thúc cuộc đấu giá.

c) Nội dung thông báo công khai:

- Tên, địa chỉ của tổ chức bán đấu giá tài sản;
- Địa điểm, mốc giới, diện tích, kích thước, mục đích sử dụng hiện tại, quy hoạch sử dụng đất chi tiết, thời hạn sử dụng đất;
- Giá khởi điểm của thửa đất bán đấu giá;
- Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá; thời điểm hết hạn đăng ký;
- Thời gian, địa điểm tiến hành đấu giá và các thông tin khác có liên quan đến thửa đất.

d) Thời gian mua và nộp hồ sơ: Bắt đầu bán hồ sơ kể từ ngày thông báo, người đăng ký tham dự đấu giá phải nộp hồ sơ đăng ký đấu giá chậm nhất là 02 ngày trước ngày mở cuộc đấu giá.

#### **4. Đối tượng và điều kiện được tham gia đấu giá; mức phí tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá:**

##### **a) Đối tượng và điều kiện được tham gia đấu giá:**

###### **Đối tượng:**

- Là tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu sử dụng đất.
- Một hộ gia đình chỉ được một cá nhân tham gia đấu giá; một tổ chức chỉ được một đơn vị tham gia đấu giá; có hai (2) doanh nghiệp trở lên thuộc cùng một Tổng Công ty thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá; Tổng Công ty với Công ty thành viên, Công ty mẹ và Công ty con, doanh nghiệp liên doanh với một bên góp vốn trong liên doanh thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá.

###### **Điều kiện:**

- Người thuộc đối tượng được tham gia đấu giá.
- Có phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu do tổ chức bán đấu giá phát hành.
- Các đối tượng tham gia đấu giá phải thực hiện đầy đủ các thủ tục hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ đấu giá theo đúng thời gian quy định khi đăng ký tham gia đấu giá.

##### **b) Đối tượng không được tham gia đấu giá:**

- Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình.
- Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản.

- Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật.

- Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật.

- Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

**c) Mức phí tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá:**

- Nộp tiền cọc (tiền đặt trước ký quỹ): 20% (hai mươi phần trăm) giá khởi điểm của thửa đất đấu giá.

- Phí đấu giá: thực hiện theo Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính. Khoản phí này nộp khi đăng ký tham gia đấu giá và không hoàn trả cho tổ chức, cá nhân đã đăng ký tham gia và nộp phí đấu giá.

**5. Hình thức, phương thức đấu giá được áp dụng khi thực hiện cuộc bán đấu giá:**

**a) Phương thức đấu giá:** Phương thức trả giá lên.

**b. Hình thức đấu giá:** Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá:

- Việc thực hiện bán đấu giá được thực hiện theo nguyên tắc công khai, phát giá bằng phiếu kín và tổ chức làm nhiều vòng.

- Thời gian phát giá cho mỗi vòng tối đa là 03 (ba) phút.

- Bước giá (nấc giá) đấu giá tối thiểu mỗi vòng phát giá:

+ Vòng đầu là 01% (một phần trăm) giá khởi điểm của thửa đất đấu giá.

+ Từ vòng 2 trở đi: 01% mức giá cao nhất của vòng đấu trước liền kề.

- Người tham gia đấu giá phải tham gia phát giá ngay từ vòng đầu, nếu bỏ 01 vòng không tham gia phát giá xem như bỏ cuộc và mất quyền tham gia phát giá ở các vòng tiếp theo. Vòng đấu giá cuối cùng mà sau khi người điều hành phiên đấu giá công bố mức giá trả cao nhất nhưng không có người yêu cầu đấu giá tiếp nữa. Người có mức trả giá cao nhất của vòng này là người trúng đấu giá - người được nhận quyền sử dụng đất.

- Trường hợp chỉ có một người đăng ký đấu giá thì tổ chức bán đấu giá hoãn phiên đấu giá đó và tiếp tục thông báo, tổ chức đấu giá lại vào thời điểm khác.

- Trường hợp người trúng đấu giá từ chối không nhận quyền sử dụng đất hoặc rút lại giá đã trả thì người bỏ giá thấp hơn liền kề được tổ chức điều hành phiên đấu giá

xem xét phê duyệt trúng đấu giá bổ sung, được mua chỉ khi chênh lệch giữa hai mức giá của người trả giá cao nhất và người trả giá cao liền kề thấp hơn tiền đặt trước.

**6. Kinh phí, nguồn chi phí tổ chức thực hiện việc đấu giá:** Dự toán ngân sách nhà nước giao cho Trung tâm phát triển Quỹ đất huyện thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính.

**7. Giá trị theo bảng giá đất của UBND tỉnh quy định và sử dụng nguồn thu từ kết quả đấu giá:** Bổ sung nguồn thu ngân sách năm 2023 cho huyện Hớn Quản (Sử dụng 100% nguồn thu từ kết quả đấu giá để xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn mới tại địa phương).

**8. Phương thức lựa chọn đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá:** Đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất có trách nhiệm tổ chức lựa chọn và ký hợp đồng thuê đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

**9. Đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất:**

Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Hớn Quản.

Địa chỉ: TTHC huyện Hớn Quản, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Số ĐT liên hệ: 0271.3632.700

**10. Tổ chức thực hiện:**

a) Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Tham mưu thủ tục thanh lý tài sản trên đất để giải tỏa mặt bằng trước khi giao quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá (nếu có).

- Bố trí kinh phí phục vụ công tác tổ chức thực hiện bán đấu giá.

- Giải quyết các vấn đề khác có liên quan đến lĩnh vực nghiệp vụ của ngành mình.

b) Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Trên cơ sở kết quả, hồ sơ thực hiện phiên đấu giá do Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện cung cấp, tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất hoặc hủy kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

- Tham mưu UBND huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá sau khi người trúng đấu giá hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

- Giải quyết các vấn đề khác có liên quan đến lĩnh vực nghiệp vụ của ngành mình.

c) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện: Chủ trì phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện và UBND xã Đồng Nơ kiểm tra việc đo đạc và cắm mốc từng lô đất đấu giá, đảm bảo số liệu trên sơ đồ đúng với số liệu ngoài thực địa.

d) Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện:

- Kiểm tra danh sách, tư cách pháp lý, điều kiện pháp lý của các tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá.

- Thực hiện lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị tổ chức thực hiện cuộc bán đấu giá.

- Hướng dẫn người trúng đấu giá thực hiện các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định và giải quyết các vấn đề khác có liên quan đến nghiệp vụ của ngành mình.

- Lập dự toán, quyết toán ngân sách về chi phí tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất.

- Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Đồng Nơ và các đơn vị có liên quan bàn giao đất trúng đấu giá cho người trúng đấu giá theo đúng quy định.

- Chủ trì phối hợp với các ngành giải đáp thắc mắc, khiếu nại (nếu có).

e) Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Hướng dẫn người trúng đấu giá tài sản thực hiện đầu tư xây dựng theo đúng quy hoạch được duyệt; Kiểm tra, giám sát quá trình xây dựng trên đất trúng đấu giá theo quy hoạch đã được phê duyệt.

f) Phòng Tư pháp: Phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện kiểm tra tư cách pháp lý, điều kiện của các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá (nếu đơn vị tổ chức cuộc bán đấu giá yêu cầu), tính pháp lý của khu đất đem ra đấu giá và các hồ sơ của cuộc bán đấu giá.

g) Chi cục Thuế khu vực Bình Long - Hớn Quản: Xác định, đôn đốc, hướng dẫn người trúng đấu giá nộp các khoản tiền theo quy định vào ngân sách Nhà nước.

h) Thanh tra huyện:

- Tham gia giám sát, kiểm tra toàn bộ hoạt động phiên đấu giá.

- Phát hiện các sai phạm trong quá trình đấu giá để thông báo cho tổ chức bán đấu giá chấn chỉnh hoặc xử lý.

i) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện:

- Trích lục sơ đồ vị trí các lô đất đấu giá.

- Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Đồng Nơ tham mưu UBND huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá.

k) UBND xã Đồng Nơ:

- Phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện kiểm tra ranh mốc, diện tích các lô đất đấu giá đúng theo quy định.

- Hướng dẫn người trúng đấu giá thực hiện các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

l) Người trúng đấu giá quyền sử dụng đất:

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước theo quy định.
- Xây dựng công trình trên đất trúng đấu giá theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt.

### **11. Xử lý vi phạm:**

- Đối với người tham gia đấu giá:

+ Người tham gia đấu giá có hành vi cản trở, ngăn cản phiên đấu giá, hoặc có hành vi mua chuộc những người cùng tham gia đấu giá hoặc các thành viên Hội đồng nhằm loại trừ người khác, dìm giá... thì sẽ không được tiếp tục tham gia đấu giá. Tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị truy cứu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

+ Cá nhân, tổ chức đã nộp hồ sơ, tiền ký quỹ mà không tham gia đấu giá hoặc trả giá thấp hơn giá sàn, trả giá xong rút lại giá đã trả thì bị loại. Nếu cuộc đấu giá không thành phải chịu toàn bộ chi phí cho phiên đấu giá, số tiền này được trích từ tiền ký quỹ.

- Đối với người trúng đấu giá: Trong vòng 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bán đấu giá quyền sử dụng đất và công bố người trúng đấu giá quyền sử dụng đất, người trúng đấu giá phải tiến hành nộp đủ tiền trúng đấu giá vào ngân sách nhà nước. Quá thời hạn trên thì coi như người trúng đấu giá quyền sử dụng đất từ chối mua, tiền đặt trước sẽ được sung vào nguồn kinh phí chi cho hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất.

- Đối với đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất: Đối với cán bộ, công chức, viên chức tham gia thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất nếu không thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn cố ý làm trái các quy định về đấu giá, gây thiệt hại cho Nhà nước và các bên có liên quan, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự và phải bồi hoàn thiệt hại theo quy định của pháp luật./.

**BẢNG TỔNG HỢP ĐÁU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI 30 LÔ ĐẤT Ở TẠI KHU NV-2, NV-3  
THUỘC KHU DÂN CƯ ÁP 2, XÃ ĐỒNG NƠ, HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*(Kèm theo Quyết định số 1537/QĐ - UBND ngày 14 / 11 / 2023 của UBND huyện Hớn Quản)*

STT theo từng lô	Tên khu	Tên lô	Số thửa	Số tờ bản đồ	Địa chỉ thửa đất	Diện tích theo từng lô (m <sup>2</sup> )	Lô góc	Ghi chú
1	NV-2	12	216	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	295,5	X	
2	NV-2	13	217	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	250,0		
3	NV-2	14	218	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	250,0		
4	NV-2	15	219	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	250,0		
5	NV-2	16	220	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	250,0		
6	NV-2	17	221	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	250,0		
7	NV-3	1	222	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	204,7	X	
8	NV-3	2	223	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	234,1		
9	NV-3	3	224	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	235,7		
10	NV-3	4	225	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	237,4		
11	NV-3	5	226	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	239,1		
12	NV-3	6	227	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	240,8		
13	NV-3	7	228	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	242,5		
14	NV-3	8	229	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	244,2		
15	NV-3	9	230	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	245,8		
16	NV-3	10	231	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	247,5		
17	NV-3	11	232	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	249,2		
18	NV-3	12	233	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	250,8		
19	NV-3	13	234	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	252,6		
20	NV-3	14	235	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	224,2	X	
21	NV-3	17	238	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	250,0		
22	NV-3	18	239	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	250,1		
23	NV-3	19	240	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	250,0		
24	NV-3	20	241	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	250,0		
25	NV-3	21	242	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	250,0		
26	NV-3	22	243	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	250,0		
27	NV-3	23	244	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	250,0		
28	NV-3	24	245	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	250,0		
29	NV-3	25	246	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	250,0		
30	NV-3	26	247	14	Áp 2, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	250,0		
<b>Danh sách này có 30</b>					<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>7.394,2</b>		